

**CTCP ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẬP
CONSTREXIM SỐ 8**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20.BC/CX8-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 07 năm 2026

**BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng Năm 2026)**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

- Tên công ty: CTCP Đầu tư và xây lắp Constrexim số 8
 - Địa chỉ trụ sở chính: Toà nhà Constrexim 8, Km8 đường Nguyễn Trãi - C7 Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.
 - Điện thoại: 024.35543197 Fax: 024.35543197
 - Email: info@constrexim8.com.vn ctxso8@gmail.com
 - Vốn điều lệ: 26.721.570.000 đồng
 - Mã chứng khoán: CX8
 - Mô hình quản trị công ty:
- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	13 NQ-2026/CX8-ĐHĐCĐ	27/5/2026	Thông qua các nội dung sau đây : -B/cáo của HĐQT, Ban KS, Ban Điều hành; TV HĐQT độc lập; -Kết quả hoạt động SXKD năm 2025; -BC tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; -Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; -Kế hoạch SXKD năm 2026; -Đơn vị kiểm toán năm 2026; -Thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS; - Vốn điều lệ công ty

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TVHĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Đức Tiến	Chủ tịch HĐQT	25/5/2022	
2	Hoàng Biên Cương	TV. HĐQT	25/5/2022	
3	Vũ Duy Hậu	TV. HĐQT	25/5/2022	
4	Vũ Tường Vy	TV. HĐQT không điều hành	25/5/2022	
5	Lý Thanh Hằng	TV. HĐQT độc lập	25/5/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Đức Tiến	02	100%	
2	Hoàng Biên Cương	02	100%	
3	Vũ Duy Hậu	02	100%	
4	Vũ Tường Vy	02	100%	
5	Lý Thanh Hằng	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

- Giám sát công tác của Ban điều hành về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị;
- Công tác tài chính Doanh nghiệp;
- Công tác an toàn trong hoạt động SXKD;
- Chỉ đạo Ban điều hành có biện pháp phòng ngừa rủi ro trong hoạt động SXKD;
- Công tác tiếp thị tìm kiếm công việc song song với thu hồi vốn;
- Các thành viên HĐQT thực hiện công tác theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công đối với hoạt động SXKD hàng ngày của Công ty;

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Không ban hành nghị quyết	27/02/2026	Triển khai công việc đầu năm AL	
2	05 NQ/CX8-HĐQT	23/03/2026	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt..	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thơm	Trưởng BKS	Ngày bắt đầu là TV BKS 05/06/2025	Đại học - ngành kế toán
2	Trương Thị Lương	KSV	Ngày bắt đầu là TV BKS 25/05/2022	Đại học - ngành kế toán
3	Hoàng Văn Thề	KSV	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 15/05/2024	Đại học - ngành xây dựng

2. Cuộc họp của BKS

Stt.	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thơm	01	100%	100%	
2	Trương Thị Lương	01	100%	100%	
3	Hoàng Văn Thề	01	1000%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Việc tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ công ty trong việc điều hành quản trị.
- Xem xét báo cáo tài chính năm 2025; các Quý năm 2026;
- Hoạt động của P. TCKT và chuẩn mực kế toán;
- Hợp đồng giao khoán nội bộ; Hợp đồng lao động.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham gia đoàn kiểm tra một số công trình công ty đang thực hiện

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành

STT.	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Vũ Duy Hậu	15/6/1972	Thạc sỹ QTKD	Bổ nhiệm 15/4/2010
2	Vũ Ngọc Triu	02/7/1979	Kỹ sư giao thông	Bổ nhiệm 22/10/2020
3	Lê Văn Lực	16/9/1962	Kinh tế TM	Bổ nhiệm 13/10/2021
4	Nguyễn Văn Sinh	14/02/1974	Kỹ sư điện	Bổ nhiệm 16/01/2024

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Thu Hoài	20/12/1976	Đại học - Ngành kế toán	Bổ nhiệm 04/7/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT.	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan (LQ)	Thời điểm ko còn là người có LQ	Lý do	Mối quan hệ LQ với Cty
1	Vũ Đức Hiếu					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	
2	Vũ Đức Hùng					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	
3	Vũ Đức Dũng					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	
4	Vũ Đức Thắng					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	

5	Vũ Hùng Cường					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	
6	Vũ Đức Tuấn					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	
7	Nguyễn Thị Thanh Vân					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	
8	Vũ Trường Vy					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	
9	Vũ Tiến Đạt					25/05/2022		NLQ Chủ tịch HĐQT	
10	Vũ Thế Nhiễm					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
11	Vũ Duy Tiên					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
12	Vũ Thị Chúc					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
13	Vũ Mạnh Tiến					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
14	Vũ Thị Lan Anh					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
15	Trần Ngọc Tạo					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
16	Vũ Thị Diệp					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
17	Trần Thị Bích Ngọc					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
18	Trần Ngọc Bích					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
19	Nguyễn Thị Hào					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
20	Nguyễn Thủy Phương					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
21	Hoàng Phương Minh					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	

22	Hoàng Mộc Lan					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
23	Hoàng Đông Phương					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
24	Hoàng Thiên Nga					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
25	Nguyễn Thị Hà					04/7/2014		NLQ KTT	
26	Ng. Thị Thanh Huyền					04/7/2014		NLQ KTT	
27	Ng. Thị Thanh Hằng					04/7/2014		NLQ KTT	
28	Trần Mạnh Hải					04/7/2014		NLQ KTT	
29	Dương Thúy Đào					01/4/2019		NLQ PTQT Cty	
30	Nguyễn Huy Linh					01/4/2019		NLQ PTQT Cty	
31	Nguyễn Huy Phương					01/4/2019		NLQ PTQT Cty	
32	Nguyễn Thị Hường					22/10/2020		NLQ TV.BĐH	
33	Nguyễn Thị Nho					22/10/2020		NLQ TV.BĐH	
34	Vũ Thị Hà					22/10/2020		NLQ TV.BĐH	
35	Vũ Thị Hằng					22/10/2020		NLQ TV.BĐH	
36	Vũ Thị Nga					22/10/2020		NLQ TV.BĐH	
37	Vũ Thị Hưng					22/10/2020		NLQ TV.BĐH	
38	Lê Văn Tự					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	
39	Lê Thị Thật					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	

40	Lê Thị Thà					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	
41	Nguyễn Thị Duyên					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	
42	Lê Thùy Linh					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	
43	Lê Tiến Dũng					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	
44	Lê Thị Tuyết Lan					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	
45	Lê Đình Doanh					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	
46	Nguyễn Thị Hải Yến					13/10/2021		NLQ TV.BĐH	
47	Trương Văn Phi					25/05/2022		NLQ KSV	
48	Trương Thị Loan					25/05/2022		NLQ KSV	
49	Trương Văn Phú					25/05/2022		NLQ KSV	
50	Nguyễn Thị Khanh					25/05/2022		NLQ KSV	
51	Nguyễn Quang Huy					25/05/2022		NLQ KSV	
52	Lý Kế Thông					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
53	Nguyễn Thị Thu Thủy					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
54	Lý Gia Bảo					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
55	Tạ Đình Tô					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
56	Bùi Thị Thủy					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	
57	Tạ Tuấn Long					25/05/2022		NLQ TV. HĐQT	

58	Phùng Thị Côi					16/01/2024		NLQ TV.BĐH	
59	Ngô Thu Hiền					16/01/2024		NLQ TV.BĐH	
60	Nguyễn Quang Mạnh					16/01/2024		NLQ TV.BĐH	
61	Nguyễn Quang Vinh					16/01/2024		NLQ TV.BĐH	
62	Nguyễn Đình Tuấn					16/01/2024		NLQ TV.BĐH	
63	Nguyễn Ngọc Anh					16/01/2024		NLQ TV.BĐH	
64	Nguyễn Thị Minh					16/01/2024		NLQ TV.BĐH	
65	Hoàng Văn Đăng					15.05.2024		NLQ KSV	
66	Nguyễn Thị Nở					15.05.2024		NLQ KSV	
67	Nguyễn Văn Bình					15.05.2024		NLQ KSV	
68	Đỗ Thị Ninh					15.05.2024		NLQ KSV	
69	Nguyễn Thị Thu Hiếu					15.05.2024		NLQ KSV	
70	Hoàng Văn Đoàn					15.05.2024		NLQ KSV	
71	Hoàng Thị Thín					15.05.2024		NLQ KSV	
72	Nguyễn Minh Thuyết					05/06/2025		NLQ T.BKS	
73	Đỗ Thị Hạnh					05/06/2025		NLQ T.BKS	
74	Đinh Thị Ngát					05/06/2025		NLQ T.BKS	
75	Nguyễn Văn Khuê					05/06/2025		NLQ T.BKS	
76	Nguyễn Văn Thiện					05/06/2025		NLQ T.BKS	
77	Nguyễn Thị Thảo					05/06/2025		NLQ T.BKS	

78	Nguyễn Văn Thạch					05/06/2025		NLQ T.BKS	
----	------------------	--	--	--	--	------------	--	-----------	--

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							Không	

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
								Không	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Vũ Đức Tiến		Chủ tịch HĐQT			608.678	22,78	NNB
1.1	Vũ Đức Hiếu					0	0%	NLQ
1.2	Vũ Đức Hùng					0	0%	NLQ
1.3	Vũ Đức Dũng					0	0%	NLQ
1.4	Vũ Đức Thắng					72.147	2,69%	NLQ
1.5	Vũ Hùng Cường					0	0%	NLQ
1.6	Vũ Đức Tuấn					0	0%	NLQ
1.7	Nguyễn Thị Thanh Vân					0	0%	NLQ
1.8	Vũ Tường Vy					190.575	7.13	NLQ
1.9	Vũ Tiến Đạt					0	0%	NLQ
2	Vũ Duy Hậu		TV HĐQT, T.GĐ Cty			147.130	5.51	NNB
2.1	Vũ Thế Nhiệm					0	0%	NLQ
2.2	Vũ Duy Tiên					0	0%	NLQ
2.3	Vũ Thị Chúc					0	0%	NLQ
2.4	Vũ Mạnh Tiến					0	0%	NLQ
2.5	Vũ Thị Lan Anh					0	0%	NLQ
2.6	Trần Ngọc Tạo					0	0%	NLQ
2.7	Vũ Thị Diệp					13.915	0,52%	NLQ

2.8	Trần Thị Bích Ngọc					0	0%	NLQ
2.9	Trần Ngọc Bích					13.875	0,52%	NLQ
3	Hoàng Biên Cương		TV HĐQT,			114.040	4.26	NNB
3.1	Nguyễn Thị Hào					0	0%	NLQ
3.2	Nguyễn Thủy Phương					0	0%	NLQ
3.3	Hoàng Phương Minh					0	0%	NLQ
3.4	Hoàng Mộc Lan					0	0%	NLQ
3.5	Hoàng Đông Phương					0	0%	NLQ
3.6	Hoàng Thiên Nga					0	0%	NLQ
4	Vũ Tường Vy		TV HĐQT			190.575	7.13	NNB
4.1	Vũ Đức Tiến		Chủ tịch HĐQT			608.678	22,78	NLQ
4.2	Nguyễn Thị Thanh Vân					0	0%	NLQ
4.3	Vũ Tiến Đạt					0	0%	NLQ
5	Nguyễn Thị Thơm		T.BKS (*)			121	0,005%	NNB
5.1	Nguyễn Minh Thuyết					0	0%	NLQ
5.2	Đỗ Thị Hạnh					0	0%	NLQ
5.3	Đinh Thị Ngát					0	0%	NLQ
5.4	Nguyễn Văn Khuê					0	0%	NLQ
5.5	Nguyễn Văn Thiện					0	0%	NLQ
5.6	Nguyễn Thị Thảo					0	0%	NLQ
5.7	Nguyễn Văn Thạch					0	0%	NLQ
6	Nguyễn Thị Thu Hoài		Kế toán trưởng			109.352	4.09	NNB

6.1	Nguyễn Thị Hà					0	0%	NLQ
6.2	Ng. Thị Thanh Huyền					0	0%	NLQ
6.3	Ng. Thị Thanh Hằng					0	0%	NLQ
6.4	Trần Mạnh Hải					0	0%	NLQ
7	Nguyễn Huy Dũng		Người PTQT công ty			0	0%	NNB
7.1	Dương Thúy Đào					0	0%	NLQ
7.2	Nguyễn Huy Linh					0	0%	NLQ
7.3	Nguyễn Huy Phương					0	0%	NLQ
8	Vũ Ngọc Triu		TV. BDH			78.352	2.93	NNB
8.1	Nguyễn Thị Hường					0	0%	NLQ
8.2	Nguyễn Thị Nho					0	0%	NLQ
8.3	Vũ Thị Hà					0	0%	NLQ
8.4	Vũ Thị Hằng					0	0%	NLQ
8.5	Vũ Thị Nga					0	0%	NLQ
8.6	Vũ Thị Hưng					0	0%	NLQ
9	Lê Văn Lực		TV. BDH			35.826	1,34%	NNB
9.1	Lê Văn Tự					0	0%	NLQ
9.2	Lê Thị Thật					0	0%	NLQ
9.3	Lê Thị Thà					0	0%	NLQ
9.4	Nguyễn Thị Duyên					0	0%	NLQ
9.5	Lê Thùy Linh					0	0%	NLQ
9.6	Lê Tiến Dũng					0	0%	NLQ
9.7	Lê Thị Tuyết Lan					0	0%	NLQ

9.8	Lê Đình Doanh					0	0%	NLQ
9.9	Nguyễn Thị Hải Yến					0	0%	NLQ
10	Trương Thị Lương		TV. BKS			0	0%	NNB
10.1	Trương Văn Phi					0	0%	NLQ
10.2	Trương Thị Loan					0	0%	NLQ
10.3	Trương Văn Phú					0	0%	NLQ
10.4	Nguyễn Thị Khanh					0	0%	NLQ
10.5	Nguyễn Quang Huy					0	0%	NLQ
11	Lý Thanh Hằng		TV. HĐQT độc lập			0	0%	NBB
11.1	Lý Kế Thông					0	0%	NLQ
11.2	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0%	NLQ
11.3	Lý Gia Bảo					0	0%	NLQ
11.4	Tạ Đình Tô					0	0%	NLQ
11.5	Bùi Thị Thủy					0	0%	NLQ
11.6	Tạ Tuấn Long					0	0%	NLQ
12	Nguyễn Văn Sinh		TV. BDH			52.541	1,97%	NNB
12.1	Phùng Thị Côi					0	0%	NLQ
12.2	Ngô Thu Hiền					0	0%	NLQ
12.3	Nguyễn Quang Mạnh					0	0%	NLQ
12.4	Nguyễn Quang Vinh					0	0%	NLQ
12.5	Nguyễn Đình Tuấn					0	0%	NLQ
12.6	Nguyễn Ngọc Anh					0	0%	NLQ
12.7	Nguyễn Thị Minh					0	0%	NLQ

13	Hoàng Văn Thế		KSV			0	0%	NNB
13.1	Hoàng Văn Đăng					0	0%	NLQ
13.2	Nguyễn Thị Nở					0	0%	NLQ
13.3	Nguyễn Văn Bình					0	0%	NLQ
13.4	Đỗ Thị Ninh					0	0%	NLQ
13.5	Nguyễn Thị Thu Hiếu					0	0%	NLQ
13.6	Hoàng Văn Đoàn					0	0%	NLQ
13.7	Hoàng Thị Thìn					0	0%	NLQ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Vốn điều lệ Công ty chưa đáp ứng quy định của Luật số 56/2024/QH15;
- HNX đưa cổ phiếu CX8 vào diện bị cảnh báo.

Ngày 02/6/2026 Công ty CP đầu tư và xây lắp Constrexim số 8 nhận được quyết định số 655/QĐ-SGDHN về việc đưa cổ phiếu CX8 vào diện bị cảnh báo.

Về việc này, Hội đồng quản trị Công ty CP đầu tư và xây lắp Constrexim số 8 ngày 03.6.2026 đã có giải trình gửi HNX và CBTT như sau:

1) Trong năm 2025 và đến hết tháng 5/2026 Công ty CP đầu tư và xây lắp Constrexim số 8 chưa thực hiện được việc tăng vốn điều lệ để đáp ứng theo quy định của Luật chứng khoán và Luật số 56/2024/QH15;

2) Hội đồng quản trị công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, xem xét vấn đề vốn điều lệ công ty (tăng/hoặc chưa tăng vốn) trong năm 2026 như nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã giao cho Hội đồng quản trị công ty và báo cáo UBCK Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Sở GDCK Hà Nội;
- HĐQT, BKS;
- CBTT (website cty)
- Lưu: HC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Đức Tiến